

Số: 322./KL-TTS

Đăk Nông, ngày 23 tháng 11 năm 2020

KẾT LUẬN

Kiểm tra việc chấp hành các quy định về đào tạo lái xe cơ giới đường bộ đối với Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp Nam Cao Nguyên

Thực hiện Quyết định số 287/QĐ-TTS ngày 08/10/2020 của Chánh Thanh tra Sở Giao thông vận tải tỉnh Đăk Nông kiểm tra đột xuất việc chấp hành các quy định về công tác đào tạo, sát hạch lái xe và đăng kiểm phương tiện cơ giới đường bộ trên địa bàn tỉnh.

Xét báo cáo kết quả kiểm tra ngày 09/11/2020 của Trưởng Đoàn kiểm tra, Chánh Thanh tra Sở Giao thông vận tải tỉnh Đăk Nông kết luận việc chấp hành các quy định về đào tạo lái xe cơ giới đường bộ đối với Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp Nam Cao Nguyên, địa chỉ: Thôn 6, xã Trúc Sơn, huyện Cư Jút, tỉnh Đăk Nông, cụ thể như sau:

A. KHÁI QUÁT CHUNG

Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp Nam Cao Nguyên thuộc Công ty TNHH Nam Cao Nguyên là đơn vị hoạt động và hoạch toán kinh doanh độc lập, được thành lập ngày 16/01/2019, Trung tâm chính thức được cấp phép và hoạt động đào tạo lái xe ngày 12/3/2020, được phép đào tạo lái xe các hạng B, C, D và E với lưu lượng đào tạo tại thời điểm kiểm tra là 499 học viên, quy mô tuyển sinh là 1.000 học viên/năm. Trung tâm có ban giám đốc và 04 phòng, ban chuyên môn với tổng số nhân sự là 08 người.

B. NỘI DUNG

I. KẾT QUẢ KIỂM TRA

1. Điều kiện pháp lý

Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp Nam Cao Nguyên có đầy đủ các hồ sơ pháp lý để hoạt động đào tạo lái xe theo quy định, gồm: Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, Quyết định thành lập Trung tâm giáo dục nghề nghiệp, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp trình độ sơ cấp, Giấy phép đào tạo lái xe hạng B, C, D và E.

2. Cơ sở vật chất, tiêu chuẩn kỹ thuật và nghiệp vụ chuyên môn

2.1. Hệ thống phòng học chuyên môn:

2.1.1. Phòng học Pháp luật giao thông đường bộ: Số lượng: 02 phòng, gồm:

- Phòng học lý thuyết: 01 phòng, được trang bị đầy đủ thiết bị nghe nhìn (màn hình, máy chiếu), tranh vẽ hệ thống báo hiệu đường bộ, sa hình.

- Phòng học thực hành luật: 01 phòng, được trang bị 21 máy tính và 01 máy chủ, máy in nối mạng và cài đặt phần mềm học Luật Giao thông đường bộ.

2.1.2. Phòng Cấu tạo và sửa chữa thông thường: Có hình vẽ sơ đồ mô tả cấu tạo và nguyên lý hoạt động của động cơ, hệ thống truyền lực, hệ thống treo, hệ thống phanh, hệ thống lái, mô hình cắt bỏ động cơ, hệ thống truyền lực, mô hình hệ thống điện.

2.1.3. Phòng học Kỹ thuật lái xe: Số lượng: 01 phòng, có thiết bị nghe nhìn phục vụ giảng dạy (màn hình, máy chiếu,...), có hình mô tả các thao tác lái xe cơ bản (điều chỉnh ghế lái, tư thế ngồi lái, vị trí cầm vô lăng lái...), có xe ô tô được kê kích bảo đảm an toàn để tập số ngũi, số nóng (bố trí ở nơi riêng biệt).

2.1.4. Phòng học Nghiệp vụ vận tải, Đạo đức người lái xe và Văn hóa giao thông: Phòng học Nghiệp vụ vận tải, Đạo đức người lái xe và phòng Văn hóa giao thông được bố trí chung: Có hệ thống bảng, biển phục vụ giảng dạy nghiệp vụ chuyên môn về vận tải hàng hóa, hành khách; có các tranh vẽ ký hiệu trên kiện hàng.

2.1.5. Phòng học Thực tập bảo dưỡng sửa chữa: Được xây dựng thông thoáng và đầy đủ ánh sáng, đảm bảo các yêu cầu về an toàn, vệ sinh lao động; nền nhà được đổ bê tông, không rạn nứt, không trơn trượt; có trang bị đồ nghề chuyên dùng để bảo dưỡng sửa chữa; có bàn tháo lắp, bảng, bàn ghế cho giảng dạy, thực tập.

* Nhận xét: Trung tâm có đầy đủ các phòng học chuyên môn với diện tích phòng phù hợp và bố trí trang thiết bị, hình ảnh, tranh vẽ, sa hình, thiết bị mô phỏng để đào tạo lái xe .v.v. đảm bảo theo quy định tại Khoản 1 Điều 6 Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 và Điều 1 Khoản 2 Điều 1, Điều 2 Nghị định số 138/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018.

2.2. Xe tập lái:

Tại thời điểm kiểm tra, tổng số xe tập lái của đơn vị là 73 xe, cụ thể:

- Xe tập lái hạng B: 52 xe, trong đó: Thuộc sở hữu của đơn vị 39 xe, chiếm 75%; xe hợp đồng thời hạn từ 01 năm trở lên 13 xe, chiếm 25%.

- Xe tập lái hạng C có 09 xe, hạng D có 02 xe, hạng E có 02 xe và tất cả đều thuộc sở hữu của đơn vị.

- Xe tập lái hạng B2 số tự động: 08 xe, trong đó: Thuộc sở hữu của đơn vị 01 xe, chiếm 12,5%; xe hợp đồng thời hạn từ 01 năm trở lên 07 xe, chiếm 87,5%.

* Kiểm tra ngẫu nhiên 10 xe tập lái, gồm: Hạng B2: 04 xe, hạng B2 số tự động: 02 xe, hạng C: 02 xe, hạng D: 01 xe và hạng E: 01 xe, kết quả:

- Về hồ sơ xe: 10/10 xe được kiểm tra có đầy đủ các hồ sơ theo đúng quy định về Giấy chứng nhận đăng ký xe, Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện, Giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự, Giấy phép xe tập lái, Hợp đồng thuê phương tiện (*đối với xe hợp đồng*).

- Kiểm tra thực tế xe tập lái: Các xe được niêm yết đầy đủ, có hệ thống phanh phụ kết cấu chắc chắn, đảm bảo hiệu quả khi phanh; các xe tải dùng để tập lái có đầy

đủ mui bạt che mưa, nắng và ghế ngồi chắc chắn cho học viên; biển “TẬP LÁI” đúng theo mẫu quy định.

2.3. Sân tập lái xe:

- Đơn vị có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số Co 982783 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đăk Nông cấp ngày 15/01/2020 với diện tích là 49.500 m², thời hạn sử dụng đất đến ngày 26/9/2069.

- Qua kiểm tra diện tích sân tập thực hành lái xe ô tô các hạng B, C, D và E là 20.000m²; sân tập lái xe ô tô có đủ hệ thống biển báo hiệu đường bộ, đủ tình huống các bài học theo nội dung chương trình đào tạo; kích thước các hình tập lái phù hợp Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về trung tâm sát hạch lái xe cơ giới đường bộ đối với từng hạng xe tương ứng; mặt sân có cao độ và hệ thống thoát nước bảo đảm không bị ngập nước; bề mặt các làn đường và hình tập lái trong sân được xây dựng bằng bê tông xi măng, có đủ vạch sơn kẻ đường; hình các bài tập lái xe ô tô được bố trí; có nhà chờ, có ghế ngồi cho học viên học thực hành.

3. Giáo viên:

Tại thời điểm kiểm tra, Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp Nam Cao Nguyên có tổng số 52 giáo viên, trong đó: Giáo viên dạy lý thuyết là 05, giáo viên giáo viên dạy thực hành là 47 giáo viên.

3.1. Kiểm tra tiêu chuẩn giáo viên dạy lý thuyết: Kiểm tra ngẫu nhiên hồ sơ của 03 giáo viên dạy lý thuyết, kết quả: 03/03 giáo viên được kiểm tra có đầy đủ hồ sơ và đảm bảo theo quy định về hợp đồng lao động, bằng cấp, chứng chỉ sư phạm, giấy phép lái xe phù hợp, có chứng chỉ tin học, tiếng anh phù hợp, đơn vị mới đi vào hoạt động nên chưa đánh giá phẩm chất đạo đức của giáo viên, cuối năm đơn vị sẽ tiến hành đánh giá theo quy định.

3.2. Kiểm tra tiêu chuẩn giáo viên dạy thực hành: Kiểm tra ngẫu nhiên hồ sơ của 07 giáo viên dạy thực hành (trong đó: 04 giáo viên dạy hạng B, 01 giáo viên dạy hạng C, 01 giáo viên hạng D và 01 giáo viên hạng E), kết quả: 07/07 giáo viên được kiểm tra có đầy đủ các hồ sơ và đảm bảo theo quy định về hợp đồng lao động, bằng cấp, chứng chỉ sư phạm, có thời gian và hạng giấy phép lái xe phù hợp, có chứng nhận tập huấn nghiệp vụ dạy thực hành lái xe; đơn vị mới đi vào hoạt động nên chưa đánh giá phẩm chất đạo đức của giáo viên, cuối năm đơn vị sẽ tiến hành đánh giá theo quy định.

4. Công tác tổ chức dạy học

4.1. Công tác tổ chức học thực hành: Kiểm tra công tác tổ chức học thực hành giữa thực tế so với kế hoạch và tiến độ đào tạo của 01 nhóm học lớp B1K003 hạng B1 (số tự động) có 04 học viên, kết quả: Sáng ngày 22/10/2020, Trung tâm có tổ chức học thực hành lái xe tại sân tập lái với số lượng học viên tham gia học là 04/04 học viên; Giáo viên giảng dạy và học viên có trang phục, đeo phù hiệu “Giáo viên dạy lái xe” và “Học viên tập lái xe” đầy đủ.

4.2. Công tác tổ chức học lý thuyết: Kiểm tra công tác tổ chức học lý thuyết giữa thực tế so với kế hoạch và tiến độ đào tạo: Tại thời điểm kiểm tra, theo Kế hoạch đào tạo của Trung tâm không có khóa đào tạo học lý thuyết, qua kiểm tra Phòng học lý thuyết có thiết bị điểm danh việc học lý thuyết theo quy định.

5. Công tác tuyển sinh

- Quy chế tuyển sinh: Trung tâm có xây dựng quy chế tuyển sinh và quản lý đào tạo tại các Quyết định số 104/QĐ-TTNCN, Quyết định số 105/QĐ-TTNCN ngày 07/8/2020 và thực hiện công khai tại phòng tuyển sinh của Trung tâm.

- Hồ sơ người học lái xe: Kiểm tra xác suất hồ sơ của 05 học viên của khóa CK003, kết quả: Điều kiện người học lái đảm bảo theo quy định tại Điều 7 Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15/4/2017; hồ sơ người học lái có hợp đồng đào tạo lái xe ô tô, có đơn đề nghị học, sát hạch để cấp giấy phép lái xe, có giấy khám sức khỏe đầy đủ và đảm bảo đúng quy định tại Điều 9 Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15/4/2017.

- Về học phí đào tạo: Trung tâm có ban hành Quyết định số 067/QĐ-TTNCN ngày 19/3/2020 về việc ban hành quy định tài chính của Trung tâm GDNN Nam Cao Nguyên năm 2020 và được niêm yết công khai tại phòng tuyển sinh của Trung tâm, với mức thu học phí đào tạo trong giờ của từng hạng xe là:

- + Hạng B1: 7.500.000đ (Bảy triệu năm trăm ngàn đồng).
- + Hạng B2: 7.500.000đ (Bảy triệu năm trăm ngàn đồng).
- + Hạng C: 10.000.000đ (Mười triệu đồng).
- + Hạng D và E: 8.500.000đ (Tám triệu năm trăm ngàn đồng).

- Kiểm tra xác suất việc thu học phí của 05 học viên hạng C, kết quả: Trung tâm thu học phí đào tạo theo 2 đợt, có phiếu thu đầy đủ và đúng theo mức học phí đào tạo niêm yết, có xuất hóa đơn cho từng học viên.

6. Công tác tổ chức đào tạo, giáo vụ

- Kiểm tra xác suất việc xây dựng tiến độ đào tạo và kế hoạch đào tạo của 05 khóa, gồm: B2K02A, B2K06B, CK03, CK04, DK01, kết quả:

+ Có xây dựng tiến độ đào tạo lái xe ô tô các hạng của năm 2020 phù hợp theo Phụ lục số 05 Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 19/4/2017 và thực hiện niêm yết công khai tiến độ đào tạo trên bảng thông tin tại phòng tuyển sinh của trung tâm.

+ Trung tâm có xây dựng kế hoạch đào tạo của từng khóa. Tuy nhiên, bô cục và đơn vị tính trong Bảng phân phối giờ học của Kế hoạch đào tạo chưa phù hợp theo Phụ lục số 04 Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 19/4/2017.

- Kiểm tra về lưu lượng đào tạo và quy mô tuyển sinh: Từ ngày 01/01/2020 đến thời điểm kiểm tra, Trung tâm đã tổ chức đào tạo 28 khóa với tổng số 1.207 học viên. Số lượng học viên cao nhất tại một thời điểm là 499 học viên (nằm trong khoảng thời gian từ ngày 10/6/2020 đến ngày 20/6/2020), số lượng học viên đào tạo tại một thời

điểm đảm bảo chưa vượt lưu lượng đào tạo là 499 học viên cho phép theo quy định. Tuy nhiên, số lượng học viên đến thời điểm kiểm tra là 1.207 đã cao hơn so với quy mô tuyển sinh cho phép tại Giấy chứng nhận số 05/2020/CNĐKHĐ-LĐTBXH ngày 10/4/2020 của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Đăk Nông cấp với quy mô tuyển sinh/năm cho phép là 1.000 học viên.

- Kiểm tra sổ theo dõi thực hành lái xe của khóa B2K03B, kết quả: Có lập, ghi cơ bản các nội dung trong sổ theo dõi thực hành lái xe theo mẫu quy định tại phụ lục số 6 Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 19/4/2017.

- Kiểm tra về kết quả thi, cấp giấy chứng nhận tốt nghiệp và kết quả sát hạch từ ngày 01/01/2020 đến ngày 10/10/2020, kết quả:

+ Về kết quả thi, cấp giấy chứng nhận tốt nghiệp: Trung tâm đã tổ chức thi tốt nghiệp 16 khóa với tổng số học viên dự thi là 708 học viên. Số học viên đạt tốt nghiệp là 708 học viên, tỷ lệ tốt nghiệp 100% và được cấp chứng chỉ sơ cấp đầy đủ.

+ Về kết quả sát hạch: Trung tâm có báo cáo đăng ký 01 kỳ sát hạch với số học viên dự sát hạch là 299 học viên và dự kiến sẽ sát hạch vào ngày 29, 30 và 31/10/2020.

- Sổ lên lớp, sổ cấp chứng chỉ:

+ Sổ cấp chứng chỉ: Từ ngày 01/01/2020 đến ngày 10/10/2020, Trung tâm đã hoàn thành việc đào tạo lái xe ô tô và cấp chứng chỉ cho 16 khóa. Việc cấp chứng chỉ sơ cấp được Trung tâm lập sổ theo mẫu quy định, có ký nhận của học viên và ghi chép đầy đủ các nội dung trong sổ.

+ Sổ lên lớp: Tiến hành kiểm tra sổ lên lớp của 05 khóa đào tạo gồm: B2K02A, B2K06B, CK03, CK04 và DK01, kết quả: Có lập sổ lên lớp theo mẫu số 05 quy định tại Thông tư số 42/2015/TT-BLĐTBXH ngày 20/10/2015.

- Kiểm tra về nội dung, thời gian, chương trình đào tạo của 05 khóa B2K02A, B2K06B, CK03, CK04 và DK01, kết quả: Trung tâm áp dụng và thực hiện chương trình, phân bổ thời gian đào tạo và nội dung, phân bổ chi tiết môn học theo quy định tại Điều 13, Điều 14 và Điều 15 Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15/4/2017 và Khoản 9, Khoản 10 và Khoản 11 Điều 1 Thông tư số 38/2019/TT-BGTVT ngày 08/10/2019.

- Kiểm tra giáo trình đào tạo của lớp B2K03, kết quả: Giáo trình đào tạo được thể hiện trong Sổ lên lớp, đồng thời Trung tâm có lập sổ Giáo án phù hợp với bộ giáo trình khung do Tổng cục Đường bộ Việt Nam ban hành, có ký xác nhận đầy đủ của Giáo viên và tổ trưởng.

- Kiểm tra việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý đào tạo, giám sát thời gian học lý thuyết lái xe ô tô: Trung tâm có lắp đặt 02 thiết bị điểm danh và quản lý thời gian học lý thuyết môn học pháp luật giao thông đường bộ ELT-TH-T3 tại 2 phòng học lý thuyết. Thiết bị do Công ty cổ phần kỹ thuật công nghệ ECOTEK cung



cấp với các thông số kỹ thuật đáp ứng theo yêu cầu tại văn bản số 1333/TCĐBVN-QLVT&NL ngày 10/3/2020 của Tổng cục Đường bộ Việt Nam.

- Kiểm tra hồ sơ lưu bài thi tốt nghiệp của 05 học viên khóa B2K02 và lưu trữ thời gian học lý thuyết môn pháp luật giao thông đường bộ, thời gian và quãng đường học lái xe trên đường, kết quả:

+ 10 bài thi tốt nghiệp của 10 học viên có lưu trữ đầy đủ, có số điểm đánh giá kết quả, có chữ ký đầy đủ của giám khảo, học viên và các thành phần liên quan.

+ Thời gian học lý thuyết môn pháp luật giao thông đường bộ được Trung tâm bố trí 01 cán bộ để quản lý dữ liệu từ hệ thống quản lý ELT-TH-T3 và lưu trữ trong máy tính riêng của Trung tâm.

+ Thời gian và quãng đường học lái xe trên đường được ghi đầy đủ trong sổ theo dõi thực hành lái xe và được lưu trữ đảm bảo theo quy định.

* Tồn tại:

- Bố cục và đơn vị tính trong Bảng phân phối giờ học của Kế hoạch đào tạo chưa phù hợp theo Phụ lục số 04 Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 19/4/2017.

- Số lượng học viên đến thời điểm kiểm tra là 1.207 đã cao hơn so với quy mô tuyển sinh cho phép tại Giấy chứng nhận số 05/2020/CNĐKHD-LĐTBXH ngày 10/4/2020 của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Đăk Nông cấp với quy mô tuyển sinh/năm cho phép là 1.000 học viên.

7. Thực hiện kết luận thanh tra, kiểm tra của cơ quan có thẩm quyền:

Trong năm 2020, Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp Nam Cao Nguyên có 01 cuộc kiểm tra của cơ quan có thẩm quyền, cụ thể: Ngày 10/3/2020, Sở Giao thông vận tải tỉnh Đăk Nông kiểm tra về tiêu chuẩn kỹ thuật, nghiệp vụ chuyên môn của cơ sở đào tạo lái xe và lập biên bản kiểm tra. Trên cơ sở kết quả nội dung kiểm tra, Sở Giao thông vận tải tỉnh Đăk Nông ban hành Văn bản số 403/SGTGT-VT ngày 12/3/2020 về cấp Giấy phép đào tạo lái xe cho Trung tâm.

II. KẾT LUẬN

1. Ưu điểm: Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp Nam Cao Nguyên cơ bản đáp ứng các điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo lái xe theo quy định; cơ sở vật chất và các phòng học chuyên môn đầy đủ, đảm bảo điều kiện; đội ngũ giáo viên có kinh nghiệm; cung cấp hồ sơ tài liệu kịp thời theo đúng thời gian và kế hoạch kiểm tra.

2. Tồn tại, thiếu sót

- Bố cục và đơn vị tính trong Bảng phân phối giờ học của Kế hoạch đào tạo chưa phù hợp theo phụ lục số 04 Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 19/4/2017.

- Số lượng học viên đến thời điểm kiểm tra là 1.207 đã cao hơn so với quy mô tuyển sinh cho phép tại Giấy chứng nhận số 05/2020/CNĐKHD-LĐTBXH ngày 10/4/2020 của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Đăk Nông cấp với quy mô tuyển sinh/năm cho phép là 1.000 học viên.

3. Yêu cầu

Trên cơ sở các nội dung, kết quả kiểm tra, các quy định về đào tạo lái xe cơ giới đường bộ và các văn bản pháp luật có liên quan, Đoàn kiểm tra yêu cầu Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp Nam Cao Nguyên khẩn trương khắc phục, bổ sung và rút kinh nghiệm trong công tác điều hành quản lý của đơn vị theo đúng quy định của pháp luật hiện hành, trong đó tập trung vào các nội dung cụ thể như sau:

- Rút kinh nghiệm trong quá trình xây dựng Kế hoạch đào tạo phải đảm bảo bối cảnh và đơn vị tính trong Bảng phân phối giờ học của Kế hoạch đào tạo theo Phụ lục số 04 Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 19/4/2017.

- Khẩn trương làm việc với Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Đăk Nông để kịp thời điều chỉnh lại quy mô tuyển sinh của đơn vị, đảm bảo số lượng học viên/năm phù hợp với quy mô tuyển sinh cho phép của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Đăk Nông.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Kết luận kiểm tra, Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp Nam Cao Nguyên phải tổ chức thực hiện các nội dung yêu cầu theo kết luận kiểm tra và **báo cáo bằng văn bản** việc thực hiện kết luận về Thanh tra Sở Giao thông vận tải tỉnh Đăk Nông; đồng thời Đoàn kiểm tra thực hiện theo dõi, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện kết luận của Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp Nam Cao Nguyên./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Sở GTVT (b/c);
- Phòng Quản lý VT, PT&NL (p/h);
- Các Phó Chánh Thanh tra Sở;
- Trung tâm GDNN Nam Cao Nguyên (t/h);
- Đoàn kiểm tra số 287 (t/h);
- Đội Thanh tra HC-VP (p/h);
- Trang Thông tin điện tử Sở GTVT (đăng tin);
- Lưu: TTS, Đoàn KT.



Đinh Thị Hà